

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng
cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội; Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1062/QĐ-BCT ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện; Quyết định số 2941/QĐ-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành quy định về giá bán điện;

Theo đề nghị của Liên ngành: Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Công Thương tại Công văn số 634/LN:STC-SLĐTBXH-SCT ngày 26 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh mức hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum là: 56.000 đồng/hộ/tháng từ tháng 7 năm 2023 đến tháng 10 năm 2023; 58.500 đồng/hộ/tháng từ tháng 11 năm 2023 đến tháng 6 năm 2024; 59.500 đồng/hộ/tháng từ tháng 7/2024 trở đi (cho đến khi Trung ương có quy định mới về mức giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc 1 hoặc điều chỉnh mức thuế suất thuế giá trị gia tăng).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm rà soát, chi trả cho các đối tượng theo mức hỗ trợ tại Điều 1 nêu trên theo quy định. Đối với kinh phí thực hiện chính sách năm 2024 các huyện, thành phố đã thực hiện chi trả theo mức hỗ trợ cũ thì thực hiện bù trừ khi hỗ trợ các đối tượng trong các tháng tiếp theo trong năm 2024 theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương thực hiện bù trừ phần kinh phí đã chi trả vượt mức quy định năm 2023 với phần kinh phí hỗ trợ đối tượng năm 2024, phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện lập thủ tục nộp khôi phục phần kinh phí chênh lệch thừa *(sau khi bù trừ nêu trên)* trong niên độ 2023 *(hạch toán giảm chi ngân sách)*. Đồng thời, phối hợp Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện đề ký xác nhận đối chiếu kinh phí quyết toán thực hiện chính sách *(hỗ trợ theo đúng mức quy định)*.

Điều 3. Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KGVX, KTTH_{NTS}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**KT. CHỦ TỊCH****HỒ CHỮ TỊCH****Y Ngọc**